TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 01-8-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phan Ngọc Hoàng Đình Thục

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Văn Cảnh

bà Huỳnh Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mỹ Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: ông Lê Ngọc Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2023/TLPT-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 15/2023/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐ-PT ngày 13 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm: 1992; địa chỉ: số 144/38 đường T, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: ông Bùi Thanh P, sinh năm 1991; địa chỉ: số 80 ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Mỹ T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/3/2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Mỹ T trình bày:

Bà và ông Bùi Thanh P đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Long An vào ngày 19/7/2016. Sau khi kết hôn, bà và ông P sống hạnh phúc, đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông P làm cho nhiều công ty, không có thời gian chăm lo cho gia đình, không phụ bà trong việc

chăm sóc con chung. Bà và ông P sống ly thân từ tháng 12/2022 cho đến nay. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên bà yêu cầu ly hôn với ông P.

Về con chung: bà và ông P có 01 con chung tên Bùi Nguyễn Bảo H, sinh ngày 03/7/2017. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

Bị đơn, ông Bùi Thanh P trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Mỹ T về tình trạng hôn nhân, thời gian chung sống, con chung. Ông thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn là do ông đi làm thêm nhiều công việc khác nhau nên không có thời gian chăm lo cho gia đình. Nay bà T yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý vì còn thương vợ con, mong muốn được hàn gắn tình cảm vợ chồng, ông sẽ sắp xếp lại công việc, đến nhà bà T sinh sống và cùng bà T chăm lo cho con. Trường hợp Tòa án cho ly hôn thì ông yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 15/2023/HNGĐ-ST ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An đã xử (tóm tắt): không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mỹ T về việc xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Bùi Thanh P.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các đương sự, việc thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/4/2023, nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Mỹ T kháng cáo yêu cầu được ly hôn với ông P.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Bùi Thanh P thống nhất thỏa thuận ly hôn, giao con chung tên Bùi Nguyễn Bảo H cho bà T nuôi dưỡng; ông P tạm thời không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: bà T tự nguyện chịu toàn bộ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kháng cáo của nguyên đơn đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc ly hôn, nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Kháng cáo của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Mỹ T thực hiện đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272, Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà

T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà T và ông P đã thỏa thuận được với nhau về việc ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con. Cụ thể: ông P đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Mỹ T, giao con chung tên Bùi Nguyễn Bảo H, sinh ngày 03/7/2017 cho bà T nuôi dưỡng; ông P tạm thời không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa bản án sơ thẩm.

[3] Đối với tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, được chấp nhận toàn bộ.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: bà Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu toàn bộ, theo Điều 27, khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 300, khoản 2 Điều 308 và khoản 1 Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 6, 27 và 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ T.

3. Sửa toàn bộ Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 15/2023/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".

4. Công nhận sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Bùi Thanh P:

4.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Bùi Thanh P thuận tình ly hôn.

4.2. Về con chung: bà Nguyễn Thị Mỹ T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Bùi Nguyễn Bảo H, sinh ngày 03/7/2017 (ngày ba tháng bảy năm hai nghìn không trăm mười bảy).

4.3. Về việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Mỹ T tạm thời không yêu cầu ông Bùi Thanh P cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

5. Về quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn:

5.1. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

5.2. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

6. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003311 ngày 20/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, bà T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

7. Về án phí dân sự phúc thẩm: bà Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001762 ngày 25/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, bà T đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

8. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

9. Về hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- TANDCC;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Ngọc Hoàng Đình Thục

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Cảnh **Huỳnh Thị Hồng Vân** **Phan Ngọc Hoàng Đình Thục**